ཨ། །གློང་སྒྲིང་སྙོན་འགྲོ་ཤིན་ཏུ་བསྟན་པ་ནང་གསལ་ལྟན་གྱུབ་སྒོ་འབྱེད་བཞུགས།།

KHAI QUANG MINH TẠNG

Mở cánh cửa tới ánh sáng Tuệ Giác

Pháp Tu Tiên Yếu Dòng Longchen Nyingthig - Tiểu Bản

ཨཱ། །གློང་སྒོང་སྙིང་འགྲོ་ཤིན་ཏུ་བསྡུས་པ་ནང་གསལ་ལྷན་གྱིང་སྒོ་འབྱེད་བཞུགས།།

KHAI QUANG MINH TẠNG

Mở cánh cửa tới ánh sáng Tuệ Giác

Pháp Tu Tiên Yếu Dòng Longchen Nyingthig - Tiểu Bản

"Trong tất cả những dòng pháp bên Ấn Độ và Tây Tạng
nhiều như biển cả, đây là dòng truyền thừa Dzogchen Đại Viên Mãn
đặc biệt tối đốn ngộ. Dòng pháp này như một con sông lớn tụ hội tất cả những dòng pháp
khẩu truyền, phục điển và tịnh kiến. Đây là dòng pháp thanh tịnh không hoen ố như một kim cang độc nhất, sắc bén và chói sáng."

Khyentse Rigdzin Hungkar Dorje

Tịnh khẩu

Trước hết hãy tịnh hóa khẩu nghiệp.

ཨོཾ་ཨཱཿহཱུཾ། རང་གི་ལྕེ་ཡི་དབང་པོ་ལ་ཡི་གེ་ཨ་དམར་པོ་ལྷང་ངེ་བ་ཞིག་གསལ།
དེ་ལས་མེ་འོད་འཕྲོས་པས་བགཀ་གི་སྦྲིན་པ་སྦྱང་ནས་ལྕེ་ཉིད་འོད་དམར་ཀྱི་སྦྲུ་གུར་གྱུར་བར་བསམ་ལ།

OM AH HUNG / RANG GI CHE YI WANG PO LA YI GE RAM MAR PO LANG NGE WA SHIG SAL
DE LE MÉ Ö TRÖ PÉ NGAK KI DRIP PA JANG NÉ CHE NYI Ö MAR JI BU GUR GYUR WAR SAM LA

OM AH HUNG / Trên lưỡi con chủng tự RAM sáng đỏ./
Lửa phóng ra từ RAM tịnh khẩu nghiệp, / lưỡi con thành ống sáng màu đỏ rực.

Hãy quán tưởng như vậy và trì tụng OM AH HUNG*; hoặc trì tụng các nguyên âm và phụ âm tiếng Phạn.*

ཨ་ཨཱ། ཨི་ཨཱི། ཨུ་ཨཱུ། ཨཹ་ཨཹ། ཨཷ་ཨཷ། ཨེ་ཨཻ། ཨོ་ཨཽ། ཨཾ་ཨཱཿ ཀ་ཁ་ག་ঘ་ང། ཙ་ཚ་ཛ་ཛྷ་ཉ། ཏ་ཐ་ད་དྷ་ན། པ་ཕ་བ་ভ་མ། ཡ་ར་ལ་ཝ། ཤ་ཀ་ས་ཧཀྵ། ཨོཾ་ཡེ་ধর্ম་ཧེ་ཏུ་པ་ভ་ཝ་ཧེ་ཏུན་ཏེ་ཁཱན་ཏ་ཐཱ་গত་ཧྱ་བ་ད་ཏེ་ཁཱན་ཙ་ཡོ་নিরোধ་ཨེ་वम् ཨ་ད་ཡ་ཨ་ཧ་ཤ্ར་ম་ন স্ব་হা

A AH, I IH, U UH, RI RIH, LI LIH, E EH, O OH, ANG AH, / KA KHA GA GHA NGA, TSA TSHA DZA DZHA NYA, TRA THRA DRA DRHA NRA, TA THA DA DHA NA, PA PHA BA BHA MA, YA RA LA WA, SHA KA SA HAKSHA.

(Chân ngôn Duyên Khởi):

OM YE DHARMA HETU PRABHAWA HETUN TEKHAN TATHAGATO HYAWADAT TEKHAN TSA YO NIRODHA EWAM BADI MAHASHRAMANA SVAHA *(Ý nghĩa của minh chú xin xem phần Phụ lục.)*

PHÁP TIÊN YẾU NGOẠI

Khẩn cầu tâm từ bi của Bổn sư

Vào ban đêm [trước khi ngủ] và bất cứ lúc nào trong ngày, hãy luôn luôn quán đức Bổn sư ở trong trái tim bạn. Khi bắt đầu thời khóa hãy quán tưởng đức Bổn sư ở trên đỉnh đầu của bạn.

བླ་མ་མཁྱེན།

LA-MA KHYEN

Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con! *(Tụng ba lần)*

Quán tưởng đức Bổn sư trong hình tướng đức Liên Hoa Sanh, từ tòa sen giữa trái tim theo kinh mạch trung tâm đi lên và ngự nơi luân xa Đại lạc trên đỉnh đầu bạn.

དྲིན་ཆེན་རྩ་བའི་བླ་མ་རིན་པོ་ཆེ་མཁྱེན་ནོ། བདག་གི་བློ་ཆོས་སུ་འགྲོ་བར་བྱིན་གྱིས་རློབས། ཆོས་ལམ་དུ་འགྲོ་བར་བྱིན་གྱིས་རློབས།

ལམ་གྱི་འཕྲུལ་བ་ཞི་བར་བྱིན་གྱིས་རློབས། འཕྲུལ་སྣང་ཡེ་ཤེས་སུ་འཆར་བར་བྱིན་གྱིས་རློབས་ཤིག

DRIN CHEN TSA WAY LA MA RIN PO CHE KHYEN NO / DAK KI LO CHÖ SU DRO WAR JIN JI LOP/

CHÖ LAM DU DRO WAR JIN JI LOP / LAM JI TRUL PA WA SHI WAR JIN JI LOP / TRUL NANG YE SHE SU CHAR WAR JIN JI LOP

Đức Bổn sư từ tôn, xin hằng nhớ nghĩ đến con! / Xin hộ trì để tâm con niệm niệm hướng Đạo pháp./

Xin hộ trì để pháp tu của con đúng Chánh đạo. / Xin hộ trì để mê vọng trên đường tu dừng bặt./

Xin hộ trì để huyễn tướng chuyển hóa thành trí tuệ.

Bốn niệm chuyển tâm *Luyện tâm bằng quán bốn niệm chuyển tâm liễu thoát luân hồi sanh tử.*

བླ་མ་དཀོན་མཆོག་གསུམ་པོ་ཁྱེད་མཁྱེན་ནོ། །དལ་འབྱོར་རྙེད་དཀའ་པོབ་པ་དེ་རེས་ཙམ། །མི་རྟག་འཆི་བ་ནམ་ཡོང་ཆ་མ་མཆིས།
།འགོར་བ་གང་དུ་སྐྱེས་ཀྱང་སྡུག་བསྔལ་རྒྱུ། །དགེ་སྡིག་གང་ཅུས་བདེ་སྡུག་བསྟུ་བ་མེད། །ཐར་ལམ་ཐོབ་པར་བླ་མས་ཕྱགས་རྗེས་ཟུངས།།

LA MA KÖN CHOK SUM PO KHYE KHYEN NO / DAL JOR NYE KA TOB PA DA RE TSAM / MI TAK CHI WA NAM YONG CHA MA CHI/
KOR WA GANG DU KYE KYANG DUK NGAL JYU / GE DIK GANG CHE DE DUK LU WA MAY / TAR LAM TOP PAR LA MAY TUK JE ZUNG

Đức Bổn sư, Tam Bảo, xin hằng nhớ nghĩ đến con! / Con được thân người quý báu với tự do, thuận duyên;/
[nhưng] sinh tử vô thường, chết đến giờ nào không định trước; / đọa chốn luân hồi, mỗi mỗi tái sinh là nhân khổ;/
ác, thiện con gieo sẽ cảm quả khổ đau, hạnh phúc. / Thầy kính yêu, xin hãy giữ con trong tâm của Ngài,/
cho con viên thành đạo Giải thoát.

PHÁP TIÊN YẾU NỘI

Quy y

Quán tưởng thật rõ ràng Đàn tràng Quy y và quán rằng mình và tất cả hữu tình chúng sinh cùng quy y.

དཀོན་མཆོག་གསུམ་དངོས་བདེ་གཤེགས་རྩ་བ་གསུམ། རྩ་རླུང་ཐིག་ལེའི་རང་བཞིན་བྱང་ཆུབ་སེམས།
ངོ་བོ་རང་བཞིན་ཐུགས་རྗེའི་དཀྱིལ་འཁོར་ལ། བྱང་ཆུབ་སྙིང་པོའི་བར་དུ་སྐྱབས་སུ་མཆི།

KÖN CHOK SUM NGÖ DE SHEK TSA WA SUM / TSA LUNG TIG LAY RANG SHIN JANG CHUB SEM/
NGO WO RANG SHIN TUK JAY KYIL KOR LA / JANG CHUB NYING PÖ BAR DU KYAB SU CHI

Nơi Tam Bảo chân thực, Tam Căn Thiện thệ, / nơi Bồ đề tâm, tánh của mạch, khí, tinh,/
nơi đàn tràng của thể, tánh, bi, / con quy y cho đến khi thành Chánh giác.

Phát Bồ đề tâm *Đối trước Đàn tràng Quy y hãy phát Bồ đề tâm, nguyện cho hết thảy hữu tình chúng sinh chứng được Bản giác và trụ trong cảnh giới của Tịnh quang bản nguyên. Tụng ba lần:*

ཧོ། སྣ་ཚོགས་སྣང་བ་ཆུ་ཟླའི་རྟེན་རིས་ཀྱིས། འཁོར་བ་ལུ་གུ་རྒྱུ་དུ་འཆམ་པའི་འགྲོ།
རང་རིག་འོད་གསལ་དབྱིངས་སུ་ངལ་གསོའི་ཕྱིར། ཚེད་མེད་བཞི་ཡིས་ངང་ནས་སེམས་བསྐྱེད་དོ།

HO NA TSOK NANG WAS CHU DAY DZUN RI KYI / KOR WA LU GU JYU DU CHAM PAY DRO/

RANG RIK Ö SAL YING SUN NGAL SÖ CHIR / TSE MAY SHI YIN NGANG NAY SEM KYE DO

HÔ Mê lầm cảnh huyễn như trăng đáy nước, / Nên chúng hữu tình mãi đọa luân hồi./

Để chúng sinh an trụ trong Tịnh quang bản nguyên, / Tu Từ-Bi-Hỉ-Xả con phát tâm Bồ đề.

Cuối cùng, tất cả chúng sinh được quán tưởng đều tan thành ánh sáng, hòa nhập vào tập hội Đàn tràng Quy y; tập hội tan thành ánh sáng và hòa nhập vào Đàn chủ; Đàn chủ biến thành một khối cầu ánh sáng trắng và hòa nhập vào tim bạn.

Thiền tụng Kim Cang Tát Đỏa

Quán tưởng

ཨ རང་སེམས་རྣམ་དག་སྤྱི་བོ་ཡི།། དྲི་མེད་མཁའ་དབྱིངས་སྟོང་པ་རྒྱ།།

པད་དཀར་ཟླ་བའི་གདན་གྱི་སྟེང་།། ཆུ་ཤེལ་མདངས་འཚེར་ཡི་གེ་ཧཱུྃ།།

AH RANG SEM NAM DAK CHI WO YI / DRI MAY KA YING TONG PA RU/

PE KAR DA WAY DEN GYI TENG / CHU SHEL DANG TSER YI GE HUNG

AH Tâm con thanh tịnh, trên đầu con, / giữa hư không sáng trong, tịch tĩnh,/

trên tòa sen trắng, đài nguyệt luân, / có chữ HUNG tỏa sáng như trăng.

དེ་ཉིད་གནས་སུ་གྱུར་བ་ལས།། རྡོ་རྗེ་སེམས་དཔའ་སྐུ་མདོག་དཀར།། ཕྱག་གཡས་རྡོ་རྗེ་ཕྱགས་ཀར་ཛིན།། ཕྱག་གཡོན་དྲིལ་བུ་དཀྱུ་ལ་བརྟེན།།

ལོངས་སྤྱོད་རྫོགས་སྐུའི་རྒྱན་ཆས་རྫོགས།། དེ་ཡི་ཕྱགས་ཀར་བླ་བའི་སྟེང་།། ཧཱུྃ་ཡིག་མཐའ་ལ་ཡིག་བརྒྱས་བསྐོར།། ཡི་ཀི་བརྒྱ་བ་བླ་བཞིན་དུ།། རང་སེམས་རྡོ་རྗེ་སེམས་དཏྲིས་ལ་བཞུག

DE NYI NE SU JYUR WA LE / DOR JE SEM PA KU DOK KAR / CHAK YE DOR JE TUK KAR DZIN/

CHAK YÖN DRIL BU KU LA TEN / LONG CHÖ DZOK KUI GYEN CHE DZOK / DE YI TUK KAR DA WAY TENG/

HUNG YIK TA LA YIG GE KOR / YI GE JYA PA DA SHIN DU / RANG SEM DOR SEM YING LA SHAK

HUNG biến thành Kim Cang Tát Đỏa. / Thân tướng Ngài sáng trắng rực rỡ, / tay phải nâng chày sát nơi tim,/ tay trái cầm chuông tựa ngang hông, / Ngài mang nghiêm sức Báo thân Phật. // Giữa trái tim Ngài, trên đài trăng,/ có chữ HUNG, bách tự quay quanh. / Con trì tụng bách tự minh chú, / tâm trụ trong chân tánh của Ngài.

Hãy trì tụng Bách tự Minh chú.

བླ་མ་དཔལ་ལྡན་རྡོ་རྗེ་སེམས།། ཕྱིན་ནི་དཀྱིལ་འཁོར་ཀུན་གྱི་ཚོ།། སྡིག་སྦྱོང་བསྲུང་བའི་གཉེན་པོ་མཆོག། བདག་ལ་བྱིན་གྱིས་བརླབས་པར་མཛོད།།

ཐུགས་ཀའི་སྟུགས་ཀྱི་འཕྲེང་བ་ལས།། བདུད་རྩི་འོའི་ཆིལ་བ་འབབ་པ་དང་།། རང་ལུས་ཡོངས་ལ་ཁྱབ་པ་ཡིས།། ནད་གདོན་སྡིག་སྦྱོང་མ་ལུས་ཀུན།། ལྷག་མེད་ས་ཚས་གྱིས་དག་པར་བསམ།།

LA MA PAL DEN DOR JE SEM / KYE NI KYIL KOR KUN GYI TSO / DIK DRIP JANG WAY NYEN PO CHOK/

DAK LA JIN JI LAP PAR DZÖ / TUK KAY NGAK KYI TRENG WA LAY / DU TSI ZIL WA BAP PA DANG/

RANG LU YONG LA KHYAB PA YI / NE DÖN DIK DRIP MA LÜ KUN / LHAK MAY SANG KYI DAK PAR SAM

Hỡi Kim Cang Tát Đỏa vinh quang, / Pháp vương của chư mạn đà la, / tịnh hóa tối thắng mọi nghiệp, chướng,/ xin hãy ban gia trì cho con. // Muôn giọt cam lồ tuôn rơi xuống / từ vòng minh chú nơi tim Ngài/ ngập tràn khắp thân thể của con. / Con mười phần trắng trong sạch hết / mọi bệnh, quỷ, ác nghiệp, ma chướng.

Hãy trì tụng Bách tự minh chú.

ཨོཾ་བཛྲ་སཏྭ་མ་ཡཿ མ་ནུ་པ་ལ་ཡཿ བཛྲ་སཏྭ་ཏེ་ན་པ་ཏིཏྠཿ དྲྀ་ཌྷོ་མེ་བྷ་ཝཿ སུ་ཏོ་ཁྱོ་མེ་བྷ་ཝཿ སུ་པོ་ཁྱོ་མེ་བྷ་ཝཿ ཡ་ནུ་རཀྟོ་མེ་བྷ་ཝཿ སཪ་ས་སིདྡྷི་མྱེ་པ་ཡ་ཙཱ་ཡཿ སཪ་ཀཪ་མ་སུ་ཙ་མེ་ཏྲཱ་ཏཾ་ཤྲྱ་ཡཾ་কুরু ཧཱུ་ཁ་ཧ་ཧ་ཧ་ཧ་ཧོ་ བྷ་ག་ཝཱ་ན་ཨ་ཡ་ཏ་ཐ་ག་ཏ་ བཛྲ་ཨ་ཡ་ཏ་ཐ་ག་ཏ་ ཨ་ཡ་ཏ་ཐ

Thỉnh cầu và hóa tán quán tưởng

རྡོ་རྗེ་སེམས་དཔའ་དགྱེས་པའི་བདེ་བར།། འོད་དུ་ཞུ་ནས་རང་ལ་ཐིམ།། རང་ཉིད་རྡོ་རྗེ་སེམས་སྦྱ་སྦོང་སྐྱེར།།

གྱུར་བའི་ཐུགས་ཀར་ཧཱུྃ་མདུན་ཨོཾ།། བཛྲ་ས་ཏ་བཅས་ཀྱིས་མཚན།། བཟླས་པས་འགྲོ་ཀུན་རྡོ་རྗེ་སེམས།། དཀྱེར་མེད་བར་ལ་ལྷུག་པར་གྲོལ།།

DOR JE SEM PA GYE PAY NGANG / ÖD DU SHU NÉ RANG LA TIM / RANG NYI DOR SEM NA TONG KUR/

GYUR WAY TUK KAR HUNG DUN OM / BEN DZA SAT TVA CHÉ KYI TSEN/

DE PÉ DRO KUN DOR JE SEM / YER MÉ NGANG LA LHUK PAR DROL

Đức Kim Cang Tát Đỏa hoan hỉ, / tan thành ánh sáng, nhập vào con; / con thành Kim Cang Tát Đỏa, thân hữu-không./
Giữa tim con chữ HUNG có OM phía trước, / tiếp theo là các chữ VAJRA, SA, TVA./
[Do] trì chú, chúng sinh chứng vô tác giải thoát, / thể nhập bất phân với Vajrasattva.

Hãy trì tụng tâm chú Kim Cang Tát Đỏa

ཨོཾ་བཛྲ་ས་ཏོ་ཧཱུྃ།

OM BENDZA SATO HUNG

OM VAJRA SATTVA HUNG

Cúng dường Mạn đà la

སྐུ་གསུམ་ཞིང་གི་མཆོད་སྤྲིན་མཐའ་ཡས་དང་། དངོས་འབྱོར་ཡིད་སྤྲུལ་རྣམ་དག་ལོངས་སྤྱོད་གཏེར།།

བདག་ལུས་ངག་ཡིད་བསོད་ནམས་དངོས་པོའི་ཚོགས།། ཕག་བ་མེད་པར་ཞིང་གི་ཚོགས་ལ་འབུལ།། ཨོཾ་གུ་རུ་རཏ་ན་མཎ་ཌ་ལ་ཧཱུྃ།

KU SUM SHING GI CHÖ TRIN TA YE DANG / NGÖ JOR YI TRUL NAM DAK LONG CHÖ TER/

DAG LU NGAK YI SÖ NAM NGÖ PÖ TSOK / PANG WA MAY PAR SHING GI TSOK LA BUL / OM GU RU RAT NA MEN DA LA HUNG

Con dâng các Ngài, không tiếc nuối / Vô lượng cúng dường cõi Tam thân,/

Kho báu tịnh lạc, thực và quán, / Thân, khẩu, ý, công đức của con./

OM GURU RATNA MANDALA HUNG

Khi tích tập túc số 100.000 cúng dường mạn đà la có thể dùng pháp Cúng dường Mạn đà la Ngắn bắt đầu bằng chữ "Mặt đất trang nghiêm bởi ..." để thay thế.

ས་གཞི་སྤོས་ཀྱིས་བླུགས་ཤིང་མེ་ཏོག་བཀྲམ། རི་རབ་གླིང་བཞི་ཉི་ཟླས་བརྒྱན་པ་འདི།

སངས་རྒྱས་ཞིང་དུ་དམིགས་ཏེ་ཕུལ་བ་ཡིས། འགྲོ་ཀུན་རྣམ་དག་ཞིང་ལ་སྤྱོད་པར་གྱུར། ཨེ་དམ་རཏ་ན་མཎ་ཌ་ལ་ཀཾ་ནི་རཡ་ཏ་ཡ་མི།

SA SHI PÖ KYI CHUK SHING ME TOK TRAM / RI RAB LING SHI NYI DE GYEN PA DI / SANG GYE SHING DU MIK TE PUL WA YI/

DRO KUN NAM DAK SHING LA CHÖ PAR SHOG / IDAM RATNA MANDALA KAM NIRYATA YAMI

Mặt đất trang nghiêm bởi hương hoa / Tu Di, bốn châu, và Nhật Nguyệt,/

[là] chân thật cõi Phật con cúng dường; / nguyện chúng sinh thọ hưởng cõi tịnh./

IDAM RATNA MANDALA KAM NIRYATA YAMI

Bổn Sư Du Già

Quán tưởng *Hãy quán tưởng rằng về thực tánh bạn là Yeshe Tsogyal và về hình tướng bên ngoài bạn là Kim cang Du già Thánh nữ (Vajrayogini), với một thân màu đỏ hồng, [trong suốt], một mặt, hai tay. [Tôn] thân Ngài trang nghiêm chỉ bằng một tràng hoa. Phía trên đỉnh đầu bạn, giữa vầng ánh sáng cầu vồng, là đức Bổn sư trong hình tướng của đức Liên Hoa Sanh vây quanh bởi tám vị Trì minh và hai mươi lăm đại đệ tử.*

ཨེ་མ་ཧོ། རང་སྣང་ལྷུན་གྲུབ་དག་མ་རབ་འབྱམས་ཞིང་། བཀོད་པ་རབ་རྫོགས་ཟངས་མདོག་དཔལ་རི་ཞིང་།
རང་ཞིད་གཞི་ལུས་རྡོ་རྗེ་རྣལ་འབྱོར་མཁའ་ཤལ་འཆོར་མེ། ཤལ་གཅིག་ཕྱག་གཉིས་དམར་གསལ་གྲི་ཐོད་འཛིན། ཤབས་གཉིས་འདོར་རབ་ཆེན་སུམ་ནམ་གར་ཟིག

EH MA HO! RANG NANG LHUN DRUP DAK MA RAB JAM SHING / KÖ PA RAB DZOK ZANG DOK PAL RI SHING/
RANG ZHI SHI LU DOR JE NAL JOR MA / SHAL CHIK CHAG NYI MAR SAL DRI TÖ DZIN / SHAB NYI DOR TAB CHEN SUM NAM GAR ZIK

ÊH MA HÔ! / Cảnh nơi tâm tự nhiên hiện khởi thành Tịnh độ, / [là] Núi Huy-hoàng Màu-đồng trang nghiêm. [Nơi đây]/
con trong tôn thân Kim cang Du già Thánh nữ, / sắc đỏ trong, một mặt, hai tay,/
cầm lưỡi dao cong và chén-sọ, / hai chân trong tư thế “tiến bước”, / ba mắt đều nhìn lên không trung.

སྤྱི་བོར་པདྨ་འབུམ་བརྒྱ་ཅི་ཟླའི་སྟེང་། སྒྲུབས་གནས་ཀུན་འདུས་རྩྭའི་བླ་མ་དང་། དབྱེར་མེད་མཆོག་སྤྲུལ་རྡོ་རྗེ་སྒྲུལ་བའི་སྐུ།

དཀར་མདར་མདངས་ལྷན་གཞོན་ནུའི་ཤ་ཚུགས་ཅན། ཕོད་ཀ་ཆོས་གོས་ཟ་བེར་འདུང་མ་གསོལ། ཞལ་གཅིག་ཕྱག་གཉིས་རྒྱལ་པོ་རོལ་བའི་སྟབས།

ཕྱག་གཡས་རྡོ་རྗེ་གཡོན་བས་ཐོད་བུམ་བསྟམས། དབུ་ལ་འདབ་ལྷན་པདྨའི་མཉེན་ཞུ་གསོལ། མཆན་ལྷུང་གཡོན་ན་བདེ་སྟོང་ཡུམ་མཆོག་མཁོ། སྒས་བའི་ཚུལ་གྱིས་ཀ་ཏཾ་རྩེ་གསུམ་བསྟམས།

CHI WOR PE MA BUM DAL NYI DAY TENG / KYAB NE KUN DU TSA WAY LA MA DANG / YER ME TSOK YE DOR JE TRUL PAY KU / KAR MAR DANG DEN SHÖN NU SHA TSUK CHEN / PÖ KA CHÖ GÖ ZA BER DUNG MA SOL / SHAL CHIK CHAG NYI GYAL PO ROL WAY TAB / CHAG YE DOR JE YÖN PET TÖ BUM NAM / U LA DAB DEN PE MAY NYEN SHU SOL / CHEN KUNG YÖN NA DE TONG YUM CHOK MA / BE PAY TSUL GYI KA TAM TSE SUM NAM

Trên đầu con, tòa sen trăm-ngàn-cánh, đài nhật-nguyệt, / an tọa đức Bổn sư, hiệp hội của mọi quy y,/
bất khả phân với Hóa thân Hồ-Sanh Kim-Cang. // Nước da Ngài trắng hồng, dung mạo tươi trẻ./
Khoác một y, tăng bào, áo choàng gấm, / một mặt, hai tay, Ngài ngồi an nhiên / trong tư thế vui chơi của bậc đế vương./
Tay phải cầm chày kim cang, / tay trái nâng chén-sọ-bình, / đầu Ngài mang vương miện Hoa sen,/
nơi khuỷu tay trái phối ngẫu Lạc-Không tối thượng / ẩn trong hình tướng cây linh trượng ba chĩa.

འཇའ་ཟེར་ཐིག་ལེ་འོད་ཕུང་གློང་ན་བཞུགས། ཕྱི་འཁོར་འོད་ལྔའི་དྲ་བའི་མཛེས་པའི་གླིང་། ཐྲུལ་བའི་རྗེ་འབངས་ཀྱི་ཤུ་རྩ་ལྔ་དང་།
རྒྱ་བོད་པན་གྲུབ་རིག་འཛིན་ཡི་དམ་ལྷས། མཁའ་འགྲོ་ཆོས་སྐྱོང་དམ་ཅན་སྒྲིན་ལྟར་གཏིབས། གསལ་སྟོང་མཉམ་གནས་ཆེན་པོའི་ངང་དུ་གསལ།

JA ZER TIK LE Ö PUNG LONG NA SHUK / CHI KOR Ö NGAY DRA WAY DZE PAY LONG / TRUL WAY JE BANG NYI SHU TSA NGA DANG/
JYA Ö PEN DRUP RIG DZIN YI DAM LHA / KAN DRO CHÖ KYONG DAM CHEN TRIN TAR TIB / SAL TONG NYAM NÉ CHEN PÖ NGANG DU SAL

Ngài ngồi giữa cầu vồng rực rỡ ngàn tia sáng lung linh; / Quanh Ngài, giữa lưới ánh sáng ngũ sắc rộng bao la,/
an tọa đoàn tùy tùng hai mươi lăm hóa thân đệ tử, / chư Đại học sĩ, chư Thánh sư, chư Trì minh,/
chư Bổn tôn, Chư Dakini, chư Hộ pháp, / tất cả tụ hội như mây như sóng cuộn;/
hiển hiện trong cảnh giới Đại Bình Đẳng của Quang minh và Không.

Quán tưởng như vậy và cầu nguyện [chư Thánh tôn] Ruộng Công đức phóng quang thỉnh tập hội chư Trí Huệ Tôn nhập Đàn tràng.

Nguyện bảy dòng *(cung thinh)*

ཧཱུཾ། ཨོ་རྒྱན་ཡུལ་གྱི་ནུབ་བྱང་མཚམས། པདྨ་གེ་སར་སྟོང་པོ་ལ། ཡ་མཚན་མཆོག་གི་དངོས་གྲུབ་བསྟེས།
པདྨ་འབྱུང་གནས་ཞེས་སུ་གྲགས།
འཁོར་དུ་མཁའ་འགྲོ་མང་པོས་བསྐོར། ཁྱེད་ཀྱི་རྗེས་སུ་བདག་བསྒྲུབ་ཀྱིས། བྱིན་གྱིས་རླབས་ཕྱིར་གཤེགས་སུ་གསོལ། གུ་རུ་པདྨ་སིདྡྷི་ཧཱུཾ།

HUNG O GYEN YUL GYI NUB JANG TSAM / PE MA GE SAR DONG PO LA / YAM TSEN CHOK GI NGO DRUP NE / PE MA JUNG NAY SHAY SU DRAK/
KOR DU KAN DRO MANG PÖ KOR / KYE CHI JE SU DAK DRUP KYI / JIN JI LAB CHIR SHEK SU SOL / GU RU PE MA SI DHI HUNG

HUNG ở vùng tây bắc xứ Orgyen, / tự giữa nơi tâm đóa hoa sen, / thành tựu tối thượng Ngài đã đạt,/
lừng danh là đấng Liên-Hoa-Sanh, / vây quanh quyến thuộc Không hành nữ. / Khẩn xin Ngài đến ban gia trì/
cho con theo bước Ngài thành tựu / GURU PADMA SIDDHI HUNG

Thất chi Nguyện *Quán tưởng chư Trí Huệ Tôn nhập vào Ruộng Công đức. Đối trước các Ngài hãy dâng lên Thất chi Nguyện để tích lũy công đức và tịnh hóa nghiệp chướng.*

ཨོཾ། དཔལ་ལྡན་བླ་མའི་རང་བཞིན་གར།། བརྒྱུད་གསུམ་རིག་འཛིན་ལྷ་ཚོགས་ལ།། རྡུལ་སྟེད་ལུས་ཀྱིས་ཕྱག་འཚལ་ལོ།། ཕྱི་ནང་གསང་བའི་མཆོད་སྤྲིན་འབྱུལ།། སྡིག་སྒྲིབ་བག་ཆགས་སྟེང་ནས་བཤགས།།
དུས་གསུམ་དགེ་ཚོགས་ལ་ཡི་རང།། ཟབ་རྒྱས་ཆོས་འཁོར་བསྐོར་བར་སྐུལ།། མྱ་ངན་མི་འདའ་བཞུགས་སུ་གསོལ།། རང་གཞན་དགེ་རྩ་བྱང་ཆུབ་བསྟོ།། རང་གནས་ཡེ་ཤེས་སད་གྱུར་ཅིག།

OM PAL DEN LA MAY RANG SHIN GAR / GYU SUM RIG DZIN LHA TSOK LA / DUL NYE LU KYI CHAG TSAL LO/
CHI NANG SANG WAY CHÖ TRIN BUL / DIK DRIP BAG CHAK NYING NÉ SHAK / DU SUM GE TSOK LA YI RANG/
ZAB GYÉ CHÖ KHOR KOR WAR KUL / NYA NGEN MI DA SHUK SU SOL / RANG SHEN GE TSA JANG CHUB NGO / RANG NÉ YE SHÉ SÉ GYUR CHIK

OM đối trước chân tánh Thượng sư vinh quang, / đối trước ba truyền thừa, chư Trì minh, Bổn tôn,/
con đảnh lễ với hóa thân như vô số vi trần; / con kính dâng mây cúng dường ngoại, nội, mật;/
con sám hối ác nghiệp, ma chướng, tập khí xấu; / con tùy hỉ thiện hạnh, công đức của ba thời;/
Con khẩn cầu các Ngài chuyển Diệu Pháp luân; / con khẩn cầu các Ngài thường hằng trụ thế;/
công đức ba thời con hồi hướng cho Đại Giác ngộ. / Nguyện bừng tỉnh nơi chúng con chân Trí Tuệ.

Ghi nhớ trong tâm rằng thiền định về đức Bổn sư và cầu nguyện tới đức Bổn sư – cội nguồn của mọi thành tựu – là điều quan trọng nhất, ngoài ra không có gì quan trọng hơn; hãy khẩn cầu tới Lama Guru Rinpoche và trì chú Đạo sư.

རྗེ་བཙུན་གུ་རུ་རིན་པོ་ཆེ། ཁྱེད་ནི་སངས་རྒྱས་ཐམས་ཅད་ཀྱི། ཐུགས་རྗེ་བྱིན་རླབས་འདུས་པའི་དཔལ། སེམས་ཅན་ཡོངས་ཀྱི་མཁོན་གཅིག་པུ།
ལུས་དང་ལོངས་སྤྱོད་གློ་སྙིང་བྱང་། ཕྱོས་པ་མེད་པར་ཁྱེད་ལ་འབུལ། འདི་ནས་བྱང་རྩྭབ་མ་ཐོབ་བར། སྐྱེད་སྡུག་ལེགས་ཉེས་མཐོ་དམན་ཀུན། རྗེ་བཙུན་ཆེན་པོ་པད་འབྱུང་མཁྱེན

JE TSUN GU RU RIN PO CHÉ / KHYE NI SANG GYE TAM CHÉ KYI / TUK JE JIN LAP DU PAY PAL/
SEM CHEN YONG KYI GÖN CHIK PU / LU DANG LONG CHÖ LO NYING DRANG / TÖ PA MÉ PAR KHYE LA BUL/
DI NÉ JANG CHUB MA TOP BAR / KYI DUK LEK NYE TO MEN KUN / JE TSUN CHEN PO PÉ JUNG KHYEN

Đấng Pháp vương Guru Rinpoche, / hiện thân vinh quang của tất cả Phật đà, / hiệp nhất của Đại Bi và Gia hộ,/
đấng Che chở duy nhất mọi chúng sinh, / con kính dâng Ngài, không ngần ngại / thân, tài sản, phổi, tim, và lồng ngực./
Suốt tận đến viên thành Phật đạo, / hạnh phúc khổ đau, lành dữ, thăng trầm, / con nương tựa Ngài, Tôn Chủ Liên Hoa.

ཨོཾ་ཨཱཿཧཱུྃ་བཛྲ་གུ་རུ་པདྨ་སིདྡྷི་ཧཱུྃ།

OM AH HUNG VAJRA GURU PADMA SIDDHI HUNG *(Trì tụng minh chú để đạt được thành tựu.)*

Nguyện với chư Tổ truyền thừa

ཀུན་བཟང་རྡོ་རྗེ་སེམས་དཔའ་རབ་མཇུག་འགྲུང་། གློང་ཆེན་འཇིགས་གླིང་འཇམ་དབྱངས་མཁྱེན་བརྩེ་སོགས།། དྲིན་ཆེན་རྩ་རྒྱུ་བླ་མར་གསོལ་བ་འདེབས།། བྱིན་རླབས་དབང་བསྐུར་མཆོག་ཐུན་དངོས་གྲུབ་བསྡུས།།

KUN ZANG DOR SEM GARAB PE MA JUNG / LONG CHEN JIK LING JAM YANG KHYEN TSE SOK/

DRIN CHEN TSA GYU LA MAR SOL WA DEP / JIN LAP WANG KUR CHOK TUN NGÖ DRUP TSOL

Đức Phổ Hiền Như Lai, Kim Cang Tát Đỏa, / Kim Cang Cực Hỉ, Liên Hoa Đại sĩ, / Longchenpa và Jigme Lingpa,/
Jamyang Khyentse và các Ngài khác, / đức Bổn Sư từ phụ, chư Tổ truyền thừa,/
xin hãy ban cho con quán đảnh, gia trì, / cho con thành tựu tối thắng và tương đối.

Hãy trì tụng minh chú [Đạo sư]nhiều lần để nhắc gọi thệ nguyện của các Ngài. Kết thúc bằng thọ nhận bốn quán đảnh.

བླ་མ་གུ་རུ་རིན་པོ་ཆེའི།། དཔྲ་བའི་ཨོ་ལས་འོད་དཀར་འཕྲོས།། རང་གི་སྤྱི་བོར་གཏིམ་པ་དང་།། རྡོ་རྗེ་སྐུ་ཡི་བྱིན་རླབས་ཐོབ།།
བླ་མ་གུ་རུ་རིན་པོ་ཆེའི།། མཁྲིན་པའི་ཨཱཿལས་འོད་དམར་འཕྲོས།། རང་གི་མཁྲིན་པར་གཏིམ་པ་དང་།། རྡོ་རྗེ་གསུང་གི་བྱིན་རླབས་ཐོབ།།

LA MA GU RU RIN PO CHEY/TRAL WAY OM LÉ Ö KAR TRÖ / RANG GI CHI WOR TIM PA DANG / DOR JE KU YI JIN LAB TOP/
LA MA GU RU RIN PO CHEY / DRIN PAY AH LÉ Ö MAR TRÖ / RANG GI DRIN PAR TIM PA DANG / DOR JE SUNG GI JIN LAB TOP

Từ nơi trán Lama Liên Hoa Sanh / ánh sáng trắng phóng ra từ chữ OM, / hòa nhập vào nơi đỉnh đầu con./ Con nhận được gia trì Kim cang Thân. // Từ nơi cổ Lama Liên Hoa Sanh/ánh sáng đỏ phóng ra từ chữ AH,/ hòa nhập vào nơi cổ họng con. / Con nhận được gia trì Kim cang Khẩu.

བླ་མ་ཀུ་རུ་རིན་པོ་ཆེའི། ཐུགས་ཀའི་ཏྲཱཾ་ལས་འོད་མཐིང་འཕྲོས། རང་གི་སྙིང་གར་ཐིམ་པ་དང་། རྡོ་རྗེ་ཐུགས་ཀྱི་བྱིན་རླབས་ཐོབ།།
ཐུགས་ཀའི་ཧཱྀུ་ཡིག་འབར་བ་ལས། ཧཱྀུ་མཐིང་སྐར་མདའ་བཞིན་ཏུ་ཆད། རགས་གི་སེམས་དང་དབྱེར་མེད་འདྲེས། ཡོན་ཏན་རྡོ་རྗེའི་བྱིན་རླབས་ཐོབ།།

LA MA GU RU RIN PO CHE / TUK KAY HUNG LÉ Ö TING TRÖ / RANG GI NYING KAR TIM PA DANG / DOR JE TUK KYI JIN LAB TOP/
TUK KAY HUNG YIK BAR WA LÉ / HUNG TING KAR DA SHIN DU CHÉ / RANG GI SEM DANG YER MÉ DRÉ / YÖN TEN DOR JEY JIN LAB TOP

Từ nơi tim Lama Liên Hoa Sanh / ánh sáng xanh phóng ra từ chữ HUNG, / hòa nhập vào nơi trái tim con./
Con nhận được gia trì Kim cang Ý. // Từ chữ HUNG sáng chói nơi tim Ngài / một HUNG xanh phóng ra như sao băng,/
thể nhập bất phân với tâm con. / Con nhận được gia trì Kim cang Đức.

Ghi nhớ trong tâm rằng qua mỗi phần này bạn đã thọ nhận quán đảnh Thân, Khẩu, Ý của Bổn sư, Trí tuệ Lạc- Không và Giác tánh siêu vượt vọng tưởng nhị nguyên. Hãy an trụ trong cảnh giới đó.

Hóa tán Quán tưởng

Kết thúc phần này bằng pháp quán tưởng sau.

ཐུགས་ལས་འོད་དམར་དྲོད་ལྡན་འཕྲོས།། བདག་གི་སྙིང་གར་རེག་པ་ཡིས།། འོད་ཞུ་རྒྱའི་ཐུགས་ལ་ཐིམ།། དབྱེར་མེད་ངང་ལ་ལྷུན་གྱིས་གནས།།

TUK LÉ Ö MAR DRÖ DEN TRÖ / DAK GI NYING KAR REK PA YI / Ö SHU GU RU TUK LA TIM / YER MÉ NGANG LA LHUN GYI NÉ

Từ nơi trái tim Bổn sư / phóng ra tia sáng đỏ ấm, / tia sáng chạm vào tim con,/
thân con tan thành ánh sáng, / hòa nhập vào tim Bổn sư. / An nhiên con trụ cảnh giới / bất phân với tâm Bổn sư.

Cuối cùng, để tạo nền tảng cho liễu thoát sinh tử, hãy tan hòa thành ánh sáng và trụ trong cảnh giới hợp nhất với đức Bổn sư, làm quen với cảnh giới bạn và Bổn sư, tâm bạn và tâm Bổn sư hòa làm một bất khả phân.

Phát nguyện

དཔལ་ལྡན་རྩ་བའི་བླ་མ་རིན་པོ་ཆེ།། བདག་གི་སྙིང་གར་པདྨའི་རྩེ་འབྲུ་ལ།།

འབྲ་བ་མེད་པར་རྟག་ནས་ཀྱང་།། བཀའ་དྲིན་ཆེན་པོས་སྒོ་ནས་རྗེས་བཟུང་སྟེ།། སྐུ་གསུང་ཐུགས་ཀྱི་དངོས་གྲུབ་སྩོལ་དུ་གསོལ།།

PAL DEN TSA WAY LA MA RIN PO CHE / DAK GI NYING KAR PE MAY ZEU DRU LA/

DRAL WA ME PAR TAK PAR SHUK NÉ KYANG / KA DRIN CHEN PÖ GO NÉ JE ZUNG TÉ / KU SUNG TUK KYI NGÖ DRUP TSOL DU SOL

Hỡi đức Bổn sư Tôn quý vinh quang,

nguyện Ngài như như thường trụ không rời xa, / trên đài sen vàng ở giữa trái tim con./

Xin bảo bọc con trong tâm Từ vô lượng, / ban cho con mọi thành tựu thân, khẩu, ý.

དཔལ་ལྡན་བླ་མའི་རྣམ་པར་བཏར་བ་ལ།། རྐྱེ་ཅིག་ཙམ་ཡང་བོད་ལྷ་མི་སྐྱེ་ཞིང་།། ཅི་མཛད་ཆོས་སུ་མཐོང་བའི་མོས་གུས་ཀྱིས།། བླ་མའི་བྱིན་རླབས་སེམས་ལ་འཇུག་པར་ཤོག

སྐྱེ་བ་ཀུན་ཏུ་ཡང་དག་བླ་མ་དང་།། འབྲལ་མེད་ཆོས་ཀྱི་དཔལ་ལ་ལོངས་སྤྱོད་ཅིང་།། ས་དང་ལམ་གྱི་ཡོན་ཏན་རབ་རྫོགས་ནས།། རྡོ་རྗེ་འཛིན་གྱི་གོ་ཕང་ཉུར་ཐོབ་ཤོག

PAL DEN LA MAY NAM PAR TAR WA LA / KÉ CHIK TSAM YANG LOK TA MI KYE SHING / CHI DZÉ CHÖ SU TONG WAY MÖ GU KYI/
LA MAY JIN LAP SEM LA JUK PAR SHOG / KYE WA KUN TÖ YANG DAK LA MA DANG / DRAL MÉ CHÖ KYI PAL LA LONG CHÖ CHING/
SA DANG LAM GYI YÖN TEN RAB DZOK NÉ / DOR JE CHANG GI GO PANG NYUR TOB SHOG

Nguyện con không khởi dù một tà tâm / về cuộc đời đức Bổn sư vinh quang. / Nguyện tâm con niệm niệm Ngài gia hộ,/
nhờ chí tín thành, nhờ luôn thấy được / mỗi việc Ngài làm đều là diệu Pháp./
Nguyện suốt kiếp vị lai không xa [chân] Đạo sư; / nguyện luôn gặp ánh hoàng kim Giáo Pháp;/
nguyện viên mãn công đức các địa, vị; / nguyện sớm đạt cảnh giới Kim Cang Trì.

Nguyện [bởi] Đức Orgyen Kusum Lingpa

ཨེ་མ་ཧོ། འཛམ་གླིང་ས་གནས་བྱེ་བ་འཕྲག་རྒྱ། ཨོ་རྒྱན་པདྨ་བྱེ་བ་འཕྲག་བརྒྱ་བཞུགས།།

གསོལ་འདེབས་བྱེ་བ་འཕྲག་བརྒྱས་ཐུགས་དམ་བསྡུལ། བསམ་དོན་བྱེ་བ་འཕྲག་འགྲུབ་པར་ཤོག།

EH MA HO! DZAM LING GEN CHE WA TRAG GYA RU / ORGYEN PAD MA CHE WA TRAG GYA ZHUG/

SOL DEB CHE WA TRAG GYAY THUG DAM KUL / SAM DÖN CHE WA TRAG GYA DRUB PAR SHOG

ÊH MA HÔ! Trong muôn cõi Nam Thiệm Bộ Châu, / có hằng sa đức Liên Hoa Orgyen./

Con khẩn cầu các Ngài [với] muôn thỉnh nguyện, / nguyện muôn ước nguyện được thành tựu.

Nguyện [bởi] Đức Hungkar Dorje Rinpoche

ནམ་ཞིག་འདི་སྣང་འགགས་པའི་དེ་མ་ཐག།། བླ་མ་ཨོ་རྒྱན་ཆེན་པོས་བསུ་མར་བཅས།།

ཟངས་མདོག་དཔལ་གྱི་རི་བོར་སྐྱེས་ནས་ཀྱང་།། ས་ལམ་རབ་རྫོགས་འགྲོ་དོན་ལྷུན་གྲུབ་ཤོག།།

NAM ZHIG DI NANG GAG PA'I DE MA THAG / LA MA ORGYEN CHEN PO SU MAR CHAY/

ZANG DOG PAL GYI RI WOR KYEY NAY KYANG / SA LAM RAB DZOG DRO DÖN LHUN DRUB SHOG

Khi huyễn cảnh kiếp sống này dừng bặt, / nguyện Đại sư Orgyen tiếp dẫn con,/

cho con vãng sinh tịnh độ Núi Màu-đồng, / viên mãn các địa, vị, làm lợi lạc chúng sinh.

Hồi hướng

ཧཱུཾ སྦྱོར་བ་སེམས་བསྐྱེད་བདེན་གཉིས་ཐར་བའི་གྲུར། དངོས་གཞི་དམིགས་མེད་ཚོགས་གཉིས་དེད་དཔོན་བསྟན།
རྗེས་སུ་བསྡོ་སྨོན་རྒྱང་གིས་རབ་བཀྱེད་ནས། སྐུ་གསུམ་ནོར་བུའི་གླིང་དུ་ཕྱིན་གྱུར་ཅིག།

HO JOR WA SEM KYE DEN NYI TAR WAY DRUR / NGÖ SHI MIK MÉ TSOK NYI DE PÖN TEN/
JÉ SU NGO MÖN LUNG KI RAB KYÖ NÉ / KU SUM NOR BU'I LING DU CHIN GYUR CHIG

HÔ Lên thuyền Giải thoát, phần tiên yếu: Bồ đề tâm và nhị đế,
nương tựa thuyền trưởng, phần tu chính: bất nhị và hai tích tụ,
được thổi bởi ngọn gió, phần kết thúc: hồi hướng và cầu nguyện.
Xin cho con tới được bến bờ của cõi báu Tam thân.

(Bài kệ cuối này lấy từ phục điển của Lama Sang)

Lời kết

Hiện nay, số lượng Phật tử ngày càng gia tăng trên thế giới. Tuy nhiên, họ có được ít thời gian dành cho việc tu học. Vì vậy, một bộ pháp cô đọng dễ tu nhưng hàm chứa bên trong tinh yếu của hết thảy mọi pháp môn là điều cần thiết. Lại nữa, xét thấy hoàn cảnh người tu Phật ngày nay, do quá bận rộn hoặc do lười biếng, họ không thể giữ một nếp tu tinh cần đều đặn ngày ngày đối với pháp ngondro, ta đã quyết định soạn tiểu bản của Pháp Tu Tiên Yếu Dòng Longchen Nyingthig này. Lý do khiến ta giữ bản gốc của pháp Bổn Sư Du Già là vì nó có năng lực gia trì đặc biệt trong dòng Pháp này. Với động cơ thanh tịnh ta đã soạn bộ pháp ngondro đặc biệt dành cho những ai, trong hay ngoài đất Trung Hoa, do kết nối duyên nghiệp hay do lời nguyện từ tiền kiếp đã đến với pháp Longchen Nyingthig vào thời ác trược này. Ta sám hối tự trong tâm về tất cả những sai sót và khiếm khuyết ở đây. Nguyện do công đức này tất cả chúng sinh, đặc biệt là những ai kết nối với pháp tu này, được giải thoát khỏi khổ đau, thường hằng an trụ trong cảnh giới của Đại lạc và Bản giác.

Soạn bởi Hungkar Dorje, người mang danh hiệu tái sanh của Do Khyentse.

Nguyện mọi sự kiết tường!

KHAI QUANG MINH TẠNG, tiểu bản của PHÁP TU TIÊN YẾU DÒNG ĐẠI VIÊN MÃN LONGCHEN NYINGTHIG Đạo Vô Thượng Chánh Giác, được chuyển Việt ngữ từ bản dịch Tạng-Anh của Peter Alan Robert (PAR Brief Longchen Nyingthig Preliminary) và Tulku Thondup Rinpoche (The Preliminary Practices of Dzogpa Chenpo Heart Essence of the Great Expanse of The Excellent Path of Omniscience) bởi Lotsawa (Hiếu Thiện) dưới sự hướng dẫn của Ngài Hungkar Dorje Rinpoche. Bản đánh máy tiếng Việt được chỉnh sửa, thêm phần tiếng Tạng và phiên âm, dựa vào phần phiên âm của Peter Robert.

Bìa cuốn sách và toàn bộ chế bản điện tử hoàn tất tháng 1 năm 2014.

Đọc bản thảo: Khánh Phong
Bản đánh máy tiếng Tạng: Nguyễn Mai
Hiệu đính phần đánh máy và phiên âm tiếng Tạng: Nguyễn Mai, Virginia Blum
Chế bản điện tử: Đức Vinh, Khánh Phong

Mọi sai sót trong bản dịch, chế bản điện tử và ấn bản xin thành tâm sám hối.
Nguyện đem công đức này hồi hướng khắp pháp giới chúng sinh.

" Ở cõi Tịnh Độ Vô Thượng có Đức Phổ Hiền Như Lai, Kim Cang Tát Đỏa và các vị khác. Ở Ấn Độ
có Tổ Prahevajra, Saraha, Long Thọ, Liên Hoa Đại Sĩ, Vô Cấu Hữu và các vị khác. Ở Tây Tạng có hai mươi lăm đại đệ tử của
Liên Hoa Đại Sĩ, một trăm lẻ tám Khai Mật Tạng Vương, bậc toàn giác Longchen Rabjam, Tổ Rigdzin Jigme Lingpa, Jamyang Khyentse và vô lượng
Trì minh vương đắc Phổ quang thân, nhiều đến độ thế giới này cũng không chứa nổi. Tất cả đều thành tựu viên mãn nhờ pháp tu Thanh Tịnh Quang của dòng Đại Viên Mãn. "

Khyentse Rigdzin Hungkar Dorje